

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2025/HS-ST
Ngày 21-4-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Cúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Khoe
2. Ông Nguyễn Văn Hải.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Trần Thùy L - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2025/HS-ST ngày 24 tháng 03 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2025/QĐXX-ST ngày 08 tháng 04 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Minh Đ, Tên gọi khác: Không; Giới tính : Nam; sinh ngày 28-01-1994, tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Nơi thường trú: 311 - B2 khu 5 tầng, Phường G, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

C ở trước khi bị bắt: 110-B3 khu 5 tầng, Phường G, thành phố V, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không;

Con ông Phạm Văn V, sinh năm 1958;

Con bà Phạm Thị S, sinh năm 1958;

Bị cáo chưa có gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam ngày 17-12-2024. Hiện đang bị tạm giam tại Phân Trại tạm giam khu vực thành phố V- Trại tạm giam Công an tỉnh B. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12h ngày 17-12-2024, Đ đến đầu hẻm A đường H, Phường H, thành phố V mua 01 (một) gói ma túy tổng hợp dạng đá với giá tiền 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng) của một người phụ nữ tên S1. Đ mang về nhà phân ra làm 03 gói ma túy và cất giấu nhằm mục đích có ai hỏi mua thì bán. Đến khoảng 17 giờ 30 cùng ngày, Đ đang ở nhà tại căn hộ A khu E tầng, phường G, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, có một người thanh niên sử dụng số điện thoại 769955335 gọi đến cho Đ hỏi mua ma túy đá, Đ đồng ý bán 01 gói ma túy đá cho người thanh niên này với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và hẹn giao nhận ma túy tại khu vực sau lưng nhà B3, khu E tầng, phường G, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, người này đồng ý. Sau đó, Đ vào phòng ngủ lấy 01 gói ma túy đá để trên đầu tủ cất vào túi quần bên trái rồi đi bộ ra ngoài. Đến khoảng 17 giờ 45 phút ngày 17-12-2024, tại khu vực sau lưng nhà B3, khu tập thể 5 tầng, phường G, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V, phối hợp với phòng Phòng chống tội phạm, vi phạm - BTL Vùng Cảnh sát biển 3 và Công an phường G, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bắt quả tang Phạm Minh Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích bán cho con nghiện kiếm lời, thu giữ trong túi quần bên trái của Đ 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa ma túy đá. Đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ tại B3 - 110 khu 5 tầng, Phường G, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thu giữ 02 gói ma túy tổng hợp đá, 01 cái cân tiểu ly, 01 bộ dụng cụ sử dụng tổng hợp đá.

Tại Bản kết luận giám định số 35/KL-KTHS-MT ngày 21-12-2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

- Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong một gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 01) có hình con dấu của Công an phường G – Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Vũ Văn M, Nguyễn Đức T, Phạm Minh Đ, Đặng Văn T1, Lê Văn T2 có khối lượng 0,2353gam, là ma túy, loại Methamphetamine

- Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong một gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 02) có hình con dấu của Công an phường G – Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Vũ Văn M, Nguyễn Đức T, Phạm Minh Đ, Đặng Văn T1, Lê Văn T2 có khối lượng 0,5231 gam, là ma túy, loại Methamphetamine

Bản cáo trạng số: 102/CT-VKSVT ngày 21-3-2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố bị cáo Phạm Minh Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy ” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng nêu trên là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo có bố đẻ đang bị bệnh và xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Minh Đ. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Minh Đ từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03(ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

+ Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Một gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 01) có hình con dấu của Công an phường G – Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, có khối lượng 0,2353gam, là ma túy, loại Methamphetamine

+ Một gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 02) có hình con dấu của Công an phường G – Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, có khối lượng 0,5231 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

+ Một cái cân tiểu ly và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp đá.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 17-12-2024, tại khu vực sau lưng nhà B3, khu tập thể 5 tầng, phường G, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Phạm Minh Đ có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,2353gam, ma túy loại

Methamphetamine. Mục đích để bán kiếm lời, bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V, phối hợp với phòng Phòng chống tội phạm, vi phạm - BTL Vùng Cảnh sát biển 3 và Công an phường G, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ tại B3 - 110 khu năm tầng, phường G, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ 0,5231gam, là ma túy, loại Methamphetamine, Đ cất giấu để bán kiếm lời, 01 cái cân, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp đá.

Bị cáo Phạm Minh Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng tới sự phát triển lành mạnh của con người, hủy hoại sức khỏe, giảm khả năng lao động và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm khác nhưng vì mục đích kiếm lời, bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Đ có nhân thân tốt, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5.] Về xử lý vật chứng:

- Một phong bì màu trắng (số thứ tự 01) có hình con dấu của Công an phường G – Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, có khối lượng 0,2353gam, là ma túy, loại Methamphetamine

- Một phong bì màu trắng (số thứ tự 02) có hình con dấu của Công an phường G – Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, có khối lượng 0,5231 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- 01 cân tiểu ly và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp đá.

Tất cả số vật chứng là vật nhà nước cấm lưu hành và vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo không có việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ tên S1 bán ma túy cho Đ, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch, nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V tiếp tục xác minh điều tra làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với người thanh niên sử dụng số điện thoại 0769955335 mua ma túy của Đ, Cơ quan điều tra xác định là Phạm Xuân T3 (Sinh năm:1989; Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: 2 T, phường C, thành phố V). Qua làm việc, Phạm Xuân T3 thừa nhận liên hệ trực tiếp với Đ để hỏi mua ma túy đá với giá tiền là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) vào ngày 17-12-2024, Đ đồng ý bán, nhưng T3 chưa nhận được ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V tiến hành test ma túy đối với Phạm Xuân T3 cho kết quả âm tính, do đó chưa có căn cứ xử lý hình sự đối với T3.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh Đ 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 12 năm 2024.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy:

- Một phong bì màu trắng (số thứ tự 01) có hình con dấu của Công an phường G – Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, có khối lượng 0,2353gam, là ma túy, loại Methamphetamine

- Một phong bì màu trắng (số thứ tự 02) có hình con dấu của Công an phường G – Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, có khối lượng 0,5231 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- 01 cân tiểu ly và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp đá.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu theo Biên bản giao nhận vật chứng số 130/ BB-CCTHADS ngày 25 tháng 03 năm 2024).

4. Về Án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Minh Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tp. Vũng Tàu;
- Công an phường 7, tp. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS tp. Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hoàng Thị Cúc

